

Bản án số: 111/2021/HS-ST

Ngày 28 - 6 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU, TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Đạt Nghiệm.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Thịnh bà Đỗ Thị Hằng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Huyền- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Kiều - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 106/2020/TLST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 122/2020/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 6 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thị T (tên gọi khác: Không), sinh ngày 07/8/1969; nơi sinh: Tại huyện Q, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Thôn 5, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: Lớp 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đoàn thể: Không; con ông Nguyễn Văn Đồi (đã chết) và bà Nguyễn Thị Th (đã chết); có chồng Lê Đăng Th, sinh năm 1960; có 03 người con, lớn nhất sinh năm 1989, nhỏ nhất sinh năm 1995; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/4/2021 đến ngày 06/4/2021 thì áp dụng biện pháp ngăn chặn: “Cấm đi khỏi nơi cư trú” cho đến nay; “có mặt”.

2. Lê Thị H (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 15/12/1995; nơi sinh: Tại huyện Q, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm 26/3, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đoàn thể: Không; con ông Lê Đăng Th, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1969; có chồng Ngô Xuân Q, sinh năm 1993; con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/4/2021 đến ngày 06/4/2021 thì áp dụng biện pháp ngăn chặn: “Cấm đi khỏi nơi cư trú” cho đến nay; “có mặt”.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Hoàng Văn P, sinh năm 1995; “vắng mặt”;

Nơi cư trú: Thôn Nam Tiên, xã A, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Nguyễn An Á, sinh năm 1960; “vắng mặt”;
Nơi cư trú: Xóm 11, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An.
- 2/ Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1982; “vắng mặt”;
Nơi cư trú: Thôn 1, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An.
- 3/ Anh Nguyễn Quang S, sinh năm 1962; “vắng mặt”;
Nơi cư trú: Thôn 4, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An.
- 4/ Anh Lương Văn T, sinh năm 1979; “vắng mặt”;
Nơi cư trú: Xóm N, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An.
- 5/ Anh Hồ Bá L, sinh năm 1996; “vắng mặt”;
Nơi cư trú: Xóm 19/8, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An.
- 6/ Anh Cao Anh T, sinh năm 1990; “vắng mặt”;
- 7/ Anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1993; “vắng mặt”;
- 8/ Anh Ngô Xuân T, sinh năm 1990; “vắng mặt”;
Cùng nơi cư trú: Xóm 26/3, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An.
- 9/ Anh Đào Xuân H, sinh năm 1992; “vắng mặt”;
Nơi cư trú: Khối TL, phường HH, thị xã TH, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 20 phút, ngày 31/3/2021, khi Nguyễn Thị Th và Lê Thị H đang có hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, đề tại xã QT và xã T, huyện QL, thì bị Tổ công tác Công an huyện QL bắt quả tang; thu giữ của Nguyễn Thị Th 07 tờ giấy có kích thước A4 (gọi là bảng đề), được đánh số thứ tự từ 01- 07, có chữ ký xác nhận của Nguyễn Thị Th; 01 điện thoại di động Sam sung Galaxy, màu đen đã qua sử dụng; số tiền 1.410.000 đồng và số tiền 9.200.000 đồng; thu giữ của Lê Thị H 03 bảng ghi số lô, đề; số tiền 50.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6 màu vàng và số tiền 9.410.000 đồng trong túi xách của H.

Quá trình điều tra Nguyễn Thị Th và Lê Thị H khai nhận: Do có nhu cầu đánh bạc nên sau khi ký hợp đồng làm đại lý của Công ty TNHH Xổ số kiến thiết Nghệ An, Nguyễn Thị Th và Lê Thị H (con gái Th) đã thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, đề trái phép nhằm thu lợi bất chính.

Để đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, đề, các đối tượng quy ước với nhau: Căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng hàng ngày vào lúc 18 giờ 30 phút, các con bạc sử dụng các số cuối của giải đặc biệt để đánh và sử dụng hai số cuối của tất cả các giải để đánh lô, tỷ lệ thắng, thua được quy định như sau: Đối với số đề hai số, được căn cứ vào hai số cuối của giải đặc biệt. Nếu người mua số trùng với hai số cuối của giải đặc biệt thì được ăn gấp 70 lần số tiền đã mua. Với số đề một chữ số (đánh số đầu hoặc số đuôi): Số đề “đầu” có nghĩa là, đặt cược chữ số hàng chục của giải đặc biệt; nếu chữ số hàng chục của giải đặc biệt trùng với số đã chọn thì gọi là trúng đề đầu. Số đề “đuôi” là đặt cược chữ số hàng đơn vị của giải đặc biệt. Nếu chữ số người chơi chọn trùng với chữ số cuối của giải đặc biệt thì trúng đề đuôi

và được ăn số tiền đã mua nhân với 07 lần. Đánh đề ba càng có nghĩa là: Người chơi chọn ba chữ số, nếu trùng với ba số cuối của giải đặc biệt thì thắng gấp 400 lần số tiền đã mua. Còn số lô thì căn cứ vào hai số cuối của các giải (từ giải đặc biệt đến giải 7), quy định mỗi điểm lô là 23.000 đồng. Người chơi có số trùng với hai số cuối của một trong các giải thì được xem là trúng thưởng; cứ 01 điểm lô được trả 80.000 đồng; nếu số đó lặp lại nhiều lần thì tùy theo số lần lặp lại để nhân số tiền trúng thưởng. Đối với số xiên hai hoặc xiên ba thì người đánh chọn 2 hay 3 cặp số cùng xuất hiện và trùng với hai số cuối ở bất kỳ giải nào, thì người chơi sẽ được nhận số tiền theo tỷ lệ: Xiên hai gấp 10 lần; xiên ba gấp 40 lần số tiền đã mua.

Trước khi thực hiện hành vi đánh bạc, Nguyễn Thị Th và Lê Thị H đã thống nhất với nhau, là: H trực tiếp ghi các số lô, đề cho Th để hưởng 20% số tiền đánh đề và 1000 đồng đối với 01 điểm lô. Ngoài ra, Th còn trực tiếp ghi số lô, đề cho người khác để tính toán việc thắng, thua với người chơi.

Với cách thức như trên, các bị cáo đã thực hiện hành vi đánh bạc cụ thể như sau:

1. Đối với hành vi đánh bạc của Lê Thị H:

Vào chiều ngày 31/3/2021, thông qua hình thức nhắn tin bằng điện thoại, zalo, messenger, facebook và trực tiếp, Hiền đã ghi các số lô, đề trái phép cho một số người, đó là: Ghi cho một người đàn ông tên Ất, ở thị xã TH, tỉnh Nghệ An 09 số đề, tương ứng với số tiền 475.000 đồng; 200.000 đồng tiền số lô xiên và 75 điểm lô, tương ứng với số tiền 1.725.000 đồng. Tổng số tiền mà H đánh bạc với Ấ là 2.400.000đ (hai triệu bốn trăm nghìn đồng). Ghi cho một tài khoản zalo có tên “vừa đủ mọi thứ bình yên” nhắn tin vào tài khoản zalo “L H” của H để mua 06 số đề, tương ứng với số tiền 120.000 đồng; 100.000 đồng số lô xiên ba và 20 điểm lô, tương ứng với số tiền 460.000 đồng. Tổng số tiền mà Hiền đánh bạc với người này là 680.000đ (sáu trăm tám mươi nghìn đồng). Ghi cho Hồ Bá L, sinh năm 1996, trú tại xóm 19/8, xã T, huyện Q 20 điểm lô, tương ứng với số tiền 460.000đ (bốn trăm sáu mươi nghìn đồng). Ghi cho Ngô Xuân T, sinh năm 1990, trú tại xóm 26/3, xã T, huyện Quỳnh Lưu 20 điểm lô, tương ứng với số tiền 460.000đ (bốn trăm sáu mươi nghìn đồng). Ghi cho Cao Anh T, sinh năm 1990, trú tại xóm 26/3, xã T, huyện Q 20 điểm lô, tương ứng với số tiền 460.000 đồng và 40.000 đồng tiền số đề. Tổng số tiền mà H đánh bạc với Tuấn là 500.000đ (năm trăm nghìn đồng). Ghi cho Nguyễn Thanh T, sinh năm 1993, trú tại xóm 26/3, xã T, huyện Q 30 điểm lô, tương ứng số tiền 690.000đ (sáu trăm chín mươi nghìn đồng). Ghi cho Hoàng Văn Ph, sinh năm 1995, trú tại thôn N, xã A, huyện Q, 50.000đ (năm mươi nghìn đồng) số lô xiên ba. Trong lúc Lê Thị H đang ghi các số vào một mảnh giấy nhỏ (gọi là cặp đề) và đưa cho Ph, thì bị bắt quả tang.

Ngoài ra, Lê Thị H còn đánh bạc với một số người không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể bằng hình thức ghi số lô, đề với tổng số tiền đánh đề là 2.295.000đ và 570.000đ tiền số lô xiên. Tổng số tiền những người này đánh bạc với H là 2.865.000đ (hai triệu tám trăm sáu mươi lăm nghìn đồng); những người này đã thanh toán tiền cho H.

Như vậy, tổng số tiền mà Lê Thị H đã đánh bạc với những người nêu trên bằng hình thức ghi số lô, đề trong ngày 31/3/2021 là 8.105.000đ (tám triệu một trăm linh

năm nghìn đồng).

Sau khi nhận ghi các số lô, đề mà những người chơi đã mua, Lê Thị H giữ lại một phần các số lô, đề để tự tính thắng, thua với người chơi; số còn lại, Hiền ghi vào 03 tờ giấy A4 (còn gọi là bảng đề), rồi dùng điện thoại di động của mình chụp lại và chuyển cho Nguyễn Thị Th qua tin nhắn tài khoản zalo có tên “XX toan XX”, bao gồm: 122 số đề, tương ứng với số tiền 2.895.000 đồng; 50 điểm lô, tương ứng với số tiền 1.150.000 đồng và 870.000 đồng tiền số lô xiên hai, xiên ba. Tổng số tiền đánh bạc mà Lê Thị H chuyển cho Nguyễn Thị Th là 4.915.000đ (bốn triệu chín trăm mười lăm nghìn đồng). H và Th chưa thanh toán tiền cho nhau.

2. Đối với hành vi đánh bạc của Nguyễn Thị Th:

Ngoài hành vi đánh bạc thông qua việc nhận các số lô, đề với tổng số tiền 4.915.000đ (bốn triệu chín trăm mười lăm nghìn đồng) từ Lê Thị H chuyển đến như đã nêu trên, Nguyễn Thị Th còn trực tiếp ghi các số lô, đề cho một số người khác, đó là: Ghi cho Đào Xuân H, sinh năm 1992, trú tại khối TL, phường HH, thị xã TH, tỉnh Nghệ An, 25 điểm lô, tương ứng với số tiền 575.000đ (năm trăm bảy mươi lăm nghìn đồng); số tiền này H đã thanh toán cho Thái. Ghi cho Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1982, trú tại thôn 1, xã QT, huyện QL 15 điểm lô, tương ứng với số tiền 345.000đ và 20.000đ tiền số đề. Tổng số tiền mà Thái đánh bạc với Đ là 365.000đ (ba trăm sáu mươi lăm nghìn đồng); Đồng chưa thanh toán tiền cho Th. Ghi cho Nguyễn Quang S, sinh năm 1962, trú tại thôn 4, xã QT, huyện QL, 20 điểm lô, tương ứng với số tiền 460.000đ; 50.000đ tiền số lô xiên ba và 40.000đ tiền số đề. Tổng số tiền mà Th đánh bạc với S là 550.000đ (năm trăm năm mươi nghìn đồng); số tiền này Hai người chưa thanh toán cho nhau. Ghi cho một người có tên tài khoản zalo “Bim bim 2” 550.000đ tiền số lô xiên 2; 200.000đ tiền số đề và 160 điểm lô, tương ứng số tiền 3.680.000đ. Tổng số tiền mà người này đánh bạc với Th là 4.430.000đ (bốn triệu bốn trăm ba mươi nghìn đồng); hai người đã thanh toán tiền cho nhau. Ghi cho một người có tên tài khoản zalo “San Thang LM” 60.000đ tiền số lô xiên ba; 30 điểm lô tương ứng với số tiền 690.000đ và 50.000 đồng tiền số đề. Tổng số tiền mà người này đánh bạc với Thái là 800.000đ (tám trăm nghìn đồng); người này đã thanh toán tiền cho Thái. Ghi cho Nguyễn An Á, sinh năm 1960, trú tại thôn 11, xã QT, huyện QL 11 số đề, tương ứng số tiền 110.000đ (một trăm mười nghìn đồng); Ái đã thanh toán tiền cho Th. Ghi cho Lương Văn T, sinh năm 1979, trú tại xóm N, xã T, huyện QL 15 điểm lô, tương ứng số tiền 345.000 đồng và 20.000 đồng tiền số đề. Tổng số tiền mà T đánh bạc với Th là 365.000đ (ba trăm sáu mươi lăm nghìn đồng). Sau khi Th nhận tiền từ T và ghi các số mà T vừa đánh ra cấp đề đưa cho T, thì bị Tổ công tác Công an huyện QL bắt quả tang.

Ngoài ra, Nguyễn Thị T còn đánh bạc với một số người không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể bằng hình thức ghi số lô, đề, với tổng số tiền là 7.585.000 đồng; 660.000 đồng tiền số lô xiên; 100.000 đồng tiền số ba càng. Tổng số tiền đánh bạc của những người này là 8.345.000đ (tám triệu ba trăm bốn mươi lăm nghìn đồng).

Như vậy, tổng số tiền mà Nguyễn Thị Th đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, đề với những người nêu trên trong ngày 31/3/2021 là 20.455.000đ (hai mươi triệu bốn trăm năm mươi lăm nghìn đồng).

* Về vật chứng vụ án:

Số tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 20.070.000đ (hai mươi triệu không trăm bảy mươi nghìn đồng); trong đó có 9.410.000đ (chín triệu bốn trăm mười nghìn đồng) thu giữ của Lê Thị Hiền; 50.000đ (năm mươi nghìn đồng) thu giữ của Hoàng Văn Phúc; 10.610.000đ (mười triệu sáu trăm mười nghìn đồng) thu giữ của Nguyễn Thị Thái; hiện đang tạm giữ tại tài khoản tạm giữ của Công an huyện Quỳnh Lưu, tại Kho bạc Nhà nước huyện Quỳnh Lưu.

01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu vàng có số imeil: 252023072297043 thu giữ của Lê Thị H và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy M10, số imeil: 355546101113713 thu giữ của Nguyễn Thị Th, là những vật chứng liên quan đến việc phạm tội, đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu bảo quản, chờ xử lý.

Cáo trạng số 118/CT-VKS-QL ngày 08/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu truy tố các bị cáo Nguyễn thị Th và Lê Thị H đều về tội: "Đánh bạc", theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng và đề nghị HĐXX: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 58 và Điều 38 BLHS.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Th từ 03 - 06 tháng tù, về tội: "Đánh bạc". Không phạt tiền bổ sung đối với bị cáo Th, vì hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 và Điều 36 BLHS.

Xử phạt bị cáo Lê Thị H từ 06- 09 tháng cải tạo không giam giữ, về tội "Đánh bạc". Khấu trừ thu nhập bị cáo Hiền mỗi tháng từ 300.000 đồng- 500.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 BLHS: Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền thu lợi bất chính thu giữ của các bị cáo 4.870.000đ (bốn triệu tám trăm bảy mươi nghìn đồng);

Truy thu nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền thu lợi bất chính của Nguyễn Thị Th 5.805.000đ (năm triệu tám trăm linh năm nghìn đồng) và tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy M10, số imeil: 355546101113713 thu giữ của Nguyễn Thị Th, do bị cáo sử dụng liên lạc để đánh bạc.

Hoàn trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị Th 9.200.000đ (chín triệu hai trăm nghìn đồng) do không liên quan đến việc đánh bạc, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Truy thu sung quỹ Nhà nước số tiền thu lợi bất chính của Lê Thị H 460.000đ (bốn trăm sáu mươi nghìn đồng) và tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu vàng có số imeil: 252023072297043 thu giữ của Lê Thị Hiền, do bị cáo sử dụng liên lạc để đánh bạc.

Hoàn trả lại cho bị cáo Lê Thị H số tiền 6000.000đ (sáu triệu đồng), do không liên quan đến việc đánh bạc, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS, khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Nguyễn Thị Th và Lê Thị H đều phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo Nguyễn Thị Th và Lê Thị H đều xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Quỳnh Lưu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Thị Th và Lê Thị H đều thừa hành vi đánh bạc bằng hình thức lô, đề như Cáo trạng đã truy tố. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với các Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Cơ quan Điều tra Công an huyện Quỳnh Lưu lập vào hồi 18 giờ 10 phút ngày 31/3/2021 và hồi 18 giờ 20 phút ngày 31/3/2021, phù hợp lời khai người làm chứng và tang vật chứng mà Cơ quan Điều tra Công an huyện Quỳnh Lưu thu giữ; có đủ căn cứ kết luận, trong ngày 31/3/2021, bị cáo Th đã đánh bạc trái phép với bị cáo H và với một số người khác với hình thức đánh số lô, đề được chứng minh là 20.455.000đ (hai mươi triệu bốn trăm năm mươi lăm nghìn đồng; bị cáo H đã đánh bạc trái phép với bị cáo Th và với một số người khác với hình thức đánh số lô, đề được chứng minh là 8.105.000đ (tám triệu một trăm linh năm nghìn đồng).

Khi thực hiện tội phạm các bị cáo Th và H đều có đủ khả năng nhận thức và làm chủ hành vi của mình và có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, vì vậy, có đủ cơ sở quy kết các bị cáo đã phạm vào tội đánh bạc. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự, đúng như Bản cáo trạng của VKSND huyện Quỳnh Lưu truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi, về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Các bị cáo đều có nhiều tình tiết giảm nhẹ, là Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, được quy định tại các điểm i và s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Vụ án có tính chất ít nghiêm trọng, đồng phạm giản đơn. Hành vi đánh bạc của các bị cáo nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo phạm tội do háms lợi, muốn kiếm tiền một cách bất chính nên đã tổ chức đánh bạc trái phép, lôi kéo nhiều người trong và ngoài địa bàn tham gia đánh bạc; xâm phạm trật tự an toàn công cộng; gây nhiều hệ lụy xấu cho xã hội, làm mất mát kinh tế, tình cảm nhiều gia đình. Do đó cần xử phạt nghiêm các bị cáo.

Xét vai trò các bị cáo trong vụ án: Bị cáo Nguyễn Thị Th là người tổ chức, đánh bạc với số tiền nhiều hơn; có vai trò lớn hơn; tiếp tục phạm tội trong thời gian bị cấm đi khỏi nơi cư trú, thể hiện sự coi thường pháp luật. Vì vậy, cần lên mức án cao hơn; Cần xử phạt tù, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên, cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo vì có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nên áp dụng khoản 1 Điều 54 BLHS, quyết định một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, thể hiện tính nhân đạo của pháp luật như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

Đối với bị cáo Lê Thị H là người thực hành, đánh bạc số tiền ít hơn bị cáo Thái; phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, có nơi cư trú, làm việc rõ ràng nên cho bị cáo được cải tạo không giam giữ tại địa phương là phù hợp, nhưng được khấu trừ 06 (sáu) ngày bị tạm giữ (từ ngày 01/4/2021 đến ngày 06/4/2021) bằng 18 (mười tám) ngày cải tạo không giam giữ, cũng có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng chống loại tội phạm này. Không khấu trừ thu nhập bị cáo, vì hoàn cảnh kinh tế khó khăn.

[4]. Đối với Nguyễn An Á, Lương Văn Tĩnh, Nguyễn Văn Đ, Đào Xuân , Nguyễn Quang S, Hoàng Văn Pc, Ngô Xuân Tr, Hồ Bá L, Cao Anh T và Nguyễn Thanh n là những người có hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, đề với các bị cáo Nguyễn Thị Th và Lê Thị H. Tuy nhiên, số tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc chưa đủ định lượng cấu thành tội “Đánh bạc”; đồng thời chưa ai có tiền án, tiền sự về tội “Đánh bạc”, “Gá bạc” hoặc tổ chức “Đánh bạc” nên Cơ quan Điều tra Công an huyện Q đã xử phạt hành chính là có căn cứ.

[5]. Đối với những người đánh bạc với Nguyễn Thị Th và Lê Thị H thông qua việc nhắn tin bằng zalo, messenger, điện thoại và trực tiếp vào ngày 31/3/2021; quá trình điều tra, không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có cơ sở để xử lý.

[6] Về vật chứng:

Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền thu lợi bất chính thu giữ của các bị cáo 4.870.000đ (bốn triệu tám trăm bảy mươi nghìn đồng);

Truy thu nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền thu lợi bất chính của Nguyễn Thị Thái 5.805.000đ (năm triệu tám trăm linh năm nghìn đồng) và tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy M10, số imeil: 355546101113713 thu giữ của Nguyễn Thị Th, do bị cáo sử dụng liên lạc để đánh bạc.

Hoàn trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị Th 9.200.000đ (chín triệu hai trăm nghìn đồng) do không liên quan đến việc đánh bạc, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Truy thu sung quỹ Nhà nước số tiền thu lợi bất chính của Lê Thị 460.000đ (bốn trăm sáu mươi nghìn đồng) và tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu vàng có số imeil: 252023072297043 thu giữ của Lê Thị Hiền, do bị cáo sử dụng liên lạc để đánh bạc.

Hoàn trả lại cho bị cáo Lê Thị H số tiền 6000.000đ (sáu triệu đồng), do không liên quan đến việc đánh bạc, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[7] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Thị Th và Lê Thị H đều phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Th 04 (bốn) tháng tù, về tội “Đánh bạc”; thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, nhưng được trừ thời gian bị tạm giữ, từ ngày 01/4/2021 đến ngày 06/4/2021.

2. Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 và Điều 36 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Lê Thị H 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ, về tội “Đánh bạc”; thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã T, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An nhận được Quyết định thi hành án và bản sao Bản án, nhưng được trừ 18 (mười tám) ngày cải tạo không giam giữ.

Tòa án giao bị cáo Lê Thị H cho UBND xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền thu lợi bất chính của các bị cáo 4.870.000đ (bốn triệu tám trăm bảy mươi nghìn đồng);

Truy thu nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 5.805.000đ (năm triệu tám trăm linh năm nghìn đồng) của Nguyễn Thị Th và tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy M10, số imeil: 355546101113713 của Nguyễn Thị Th.

Hoàn trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị Th 9.200.000đ (chín triệu hai trăm nghìn đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Truy thu nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 460.000đ (bốn trăm sáu mươi nghìn đồng) của Lê Thị H và tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu vàng có số imeil: 252023072297043 của Lê Thị H.

Hoàn trả lại cho bị cáo Lê Thị H số tiền 6000.000đ (sáu triệu đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án; (đặc điểm vật chứng là tiền theo giấy nộp tiền vào tài khoản số 3591.0.9014412 00000 ngày 12/5/2021 của Công an huyện Q, tại Kho bạc Nhà nước huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An và Biên bản giao nhận vật chứng được lập vào hồi 16 giờ 45 phút ngày 04/6/2021, giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Quỳnh Lưu với Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Nghệ An).

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30- 12- 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc các bị cáo Nguyễn Thị Th và Lê Thị H, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND H. Quỳnh Lưu;
- CQĐT H. Quỳnh Lưu;
- CQTHAHS H. Quỳnh Lưu;
- VKSND tỉnh Nghệ An
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- UBND xã: QT và T;
- Lưu hồ sơ, VPTA.

(Đã ký)

Hồ Đạt Nghiệm

